

Số: 682/KH-UBND

Vỹ Dạ, ngày 23 tháng 8 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai chương trình Chuyển đổi số phường Vỹ Dạ**  
**giai đoạn 2021- 2025 và tầm nhìn đến 2030**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025,

Thực hiện Kế hoạch số 8811/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND thành phố Huế về Triển khai chương trình Chuyển đổi số thành phố Huế giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

UBND phường Vỹ Dạ xây dựng Kế hoạch triển khai chương trình Chuyển đổi số phường Vỹ Dạ giai đoạn 2021-2022 tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số Phường.

Bước đầu chuyển đổi số trên địa bàn phường; chuyển đổi cách thức tổ chức, vận hành, môi trường và công cụ làm việc của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

**2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu**

*a. Cung cấp dịch vụ công*

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- 30 % người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- Phân đấu đến năm 2025, thực hiện tích hợp 100 các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với cổng dịch vụ công quốc gia.

- Hàng năm, tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn phường.

*b. Vận hành tối ưu hóa các hoạt động của cơ quan nhà nước*

- Hàng năm, đạt từ 30%-40% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của phường được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- Duy trì hàng năm 80% hồ sơ công việc tại UBND phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 30% hồ sơ được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- 100% máy tính tại phường được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.

- 100% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

**3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030**

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- 70% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- 100% hồ sơ công việc tại UBND phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 70% hồ sơ được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Tỷ lệ người dân có tài khoản điện tử trên 80%;

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh thực hiện cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền điện tử đạt trên 90%.

**II. NHIỆM VỤ**

**1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện và xây dựng quy trình thực hiện chính quyền điện tử.

**2. Phát triển hạ tầng số**

- Duy trì hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet tại UBND phường;

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT, nâng cấp máy tính tại UBND phường đảm bảo vận hành ổn định, liên tục kịp thời phục vụ các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của công chức chuyên môn thuộc UBND phường.

**3. Phát triển nền tảng, hệ thống**

- Triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia, nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử bảo đảm thiết thực, hiệu quả để phục vụ giao

dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi khi có kế hoạch của Tỉnh, Thành phố.

#### **4. Phát triển dữ liệu**

- Đẩy mạnh tiến độ số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ điện tử theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2020 của Thủ tướng chính phủ.

#### **5. Phát triển ứng dụng, dịch vụ số**

##### **5.1 Phục vụ người dân, doanh nghiệp**

- Ứng dụng hiệu quả chữ ký số chuyên dùng trong việc xử lý công việc trên môi trường mạng và dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục duy trì vận hành các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ người dân hiệu quả.

- Duy trì trang thông tin điện tử phường.

##### **5.2 Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành chung của Thành phố bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu, trao đổi gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị.

#### **6. Đảm bảo an toàn thông tin**

- Thực hiện nâng cấp và duy trì hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng khi Tỉnh và Thành phố triển khai.

### **III. GIẢI PHÁP**

#### **1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức**

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn phường về Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn phường sử dụng các ứng dụng, dịch vụ chính quyền số; đẩy mạnh và phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng; thực hiện tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số; hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

#### **2. Cải cách hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ**

- Phối hợp rà soát các thủ tục hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trong cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa, chuẩn hóa hoặc thay đổi phù hợp để ứng dụng có hiệu quả công nghệ số.

- Thực hiện chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển chính quyền số.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công chức Văn phòng – Thống kê**

- Tham mưu UBND phường ban hành và triển khai kế hoạch hàng năm.
- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch, định kỳ tham mưu UBND phường báo cáo UBND thành phố Huế theo thời gian quy định.

## **2. Công chức Văn hóa xã hội**

- Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền. Phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn phường về Chính quyền điện tử, chính quyền số, an toàn thông tin mạng.

- Thường xuyên đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử phường, trang facebook, ... do phường quản lý các thông tin liên quan đến Chính quyền số, Chính phủ điện tử, ...

UBND phường yêu cầu toàn thể cán bộ, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ hàng Quý tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo Chủ tịch UBND phường kết quả thực hiện (qua Văn phòng UBND phường tổng hợp).

### ***Nơi nhận:***

- UBND thành phố Huế; (để b/c)
- TT ĐU-UBND phường;
- Cán bộ, công chức;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoài Phương**

